TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-KDTM	*TL, ngày 10 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP THNVN

Địa chỉ: Số Xm THĐ, HK, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Bình Mh - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Phạm Văn T - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP THNVN - Chi nhánh HY.

- Ông Đào Mạnh H - Chức vụ: Phó phụ trách phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP THNVN - Chi nhánh HY.

Theo Văn bản ủy quyền số: 1022/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 17/9/2021 và số: 726/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 17/7/2023.

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị Mai K, sinh năm: 1974.

- Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm: 1965.

Cùng địa chỉ: Thôn TN, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Ông Đ ủy quyền cho Bà K theo Giấy ủy quyền ngày 28/7/2023.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ: Hai bên thống nhất theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 210/2017-HĐTDHM/NHCT342 ngày 30/5/2017, tính đến ngày 02/8/2023 Bà Nguyễn Thị Mai K còn nợ Ngân hàng TMCP THNVN số tiền nợ gốc là 100.361.771 đồng, lãi trong hạn là 73.666.120 đồng, lãi quá hạn là 26.980.516 đồng. Tổng cộng tiền nợ gốc và lãi là 201.008.407đ *(Hai trăm linh một triệu không trăm linh tám ngàn bốn trăm linh bẩy đồng)*.

2.2 Về thời hạn trả nợ: Hai bên thống nhất Bà K trả nợ làm hai lần như sau:

- Lần 1: Chậm nhất đến ngày 31/8/2023 phải trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc.

- Lần 2: Chậm nhất đến ngày 15/9/2023 phải trả nốt số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh.

- Sau khi Bà K trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc thì Ngân hàng sẽ lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét miễn giảm tiền lãi cho Bà K.

2.3. Về tài sản thế chấp:

Để bảo đảm khoản vay tín dụng nêu trên tại Ngân hàng, Bà Nguyễn Thị Mai K cùng chồng là Ông Nguyễn Xuân Đ và Ngân hàng TMCP THNVN, Chi nhánh Hưng Yên đã ký Hợp đồng thế chấp số: 210/2017/HĐTC ngày 29/5/2017. Theo hợp đồng này Bà K, Ông Đ thế chấp tài sản là giá trị quyền sử dụng thửa đất số 88, tại tờ bản đồ số 28, diện tích 491m^2 cùng tài sản gắn liền với đất là nhà ở xây 1,5 tầng; diện tích xây dựng 60m^2, diện tích sử dụng 90m^2; nhà phụ cấp 4 diện tích xây dựng 30m^2 và toàn bộ các tài sản khác trên khuôn viên thửa đất; Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 710861, số vào sổ cấp GCN: CH 00854/845/QĐ-UBND do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/8/2014, đứng tên Bà Nguyễn Thị Mai K và Ông Nguyễn Xuân Đ.

Trường hợp Bà K, Ông Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP THNVN - Chi nhánh Hưng Yên có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiến hành kê biên, bán tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp tài sản bảo đảm phát mại không đủ nghĩa vụ để trả nợ cho Bà Nguyễn Thị Mai K và Ông Nguyễn Xuân Đ thì Ngân hàng đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc sở hữu của Bà K, Ông Đ để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP THNVN - Chi nhánh Hưng Yên.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mai K và Ông Nguyễn Xuân Đ phải chịu 5.025.000đ *(Năm triệu không trăm hai năm ngàn đồng)* án phí sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP THNVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.455.000đ *(Sáu triệu bốn trăm năm mươi năm ngàn đồng)* theo Biên lai thu tiền

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004699 ngày 03/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện TL;*
- *Chi cục THA DS huyện TL;*
- *Phòng KTNV Tòa án tỉnh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý

-